**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM**
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **37**/2025/HSST
Ngày: 27/03/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Minh Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân* 1) Ông Lương Văn Thoại

2) Bà Đào Thị Minh

- ***Thư ký ghi biên bản phiên Tòa****:* Bà Hoàng Huyền Trang –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2025/HSST, ngày 05 tháng 03 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PVV**, sinh năm 1984 tại TB; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: thôn V, xã D, huyện T, tỉnh TB; Chỗ ở trước khi bị bắt: thôn X, xã Y, huyện G, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông PVP (Đã chết) và bà NTL, sinh năm 1961; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ là NHN (đã ly hôn) và 02 con (sinh năm 2012 và 2016) Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 663 lập ngày 03/01/2025 tại Công an huyện Gia Lâm và lý lịch bị can thể hiện bị cáo không có tiền án tiền sự.

Nhân thân:

- Ngày 28/02/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 69, ra trại ngày 22/5/2010, xác minh đã thi hành xong khoản án phí 50.000 đồng (đã được xóa án tích);

- Ngày 02/8/2016 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên tuyên phạt 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo bản án số 174, ra trại ngày 04/12/2016, xác minh đã thi hành xong khoản án phí 200.000 đồng (đã được xóa án tích).

- Ngày 05/9/2021 bị Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau theo Quyết định số 218 (đã được xóa).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/12/2024, tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 06/01/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Bản thân PVV là người nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 27/12/2024, V sử dụng số điện thoại 0967086284 gọi đến số điện thoại 0969942505 của một người đàn ông và hỏi mua của người này ma túy gồm "01 ống nước và 01 con ngô" (tức là ma túy đá và ma túy ngựa). Người này báo giá 700.000 đồng, V đồng ý. Qua trao đổi điện thoại, khoảng 21 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, BKS 29T5-2844 từ Thôn X, xã Y, huyện G đi đến khu vực cổng trường T.P thuộc xã Y.V, huyện G. Khi V chuẩn bị gọi điện thoại thì có một người đàn ông gần đó vãy V vào và hỏi "lấy hàng phải không". Binh bảo với người đàn ông là đã hẹn mua ma túy từ trưa. Sau đó người đàn ông đưa cho V một gói giấy màu trắng bên trong có chứa 01 đoạn ống nhựa màu xanh, trắng được hàn kín hai mép, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu tím, trắng được dán kín hai mép, bên trong chứa 01 viên nén màu đỏ và nhận số tiền 700.000 (bảy trăm nghin) đồng từ V. Sau khi mua được ma túy, V cất giấu vào túi trước bên trái áo khác đang mặc và điều khiển xe máy đi về Thôn X, xã Y, huyện G để sử dụng. Khi V đi qua khu vực nhà Văn hóa thôn K, xã Y.V, huyện G thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ của PVV gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có: 01 đoạn ống nhựa màu xanh, trắng được hàn kín hai mép, bên trong ống nhựa là tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu tím, trắng được dán kín hai mép, bên trong ống nhựa là 01 viên nén màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi8, màu xanh, bên trong có gắn sim số thuê bao 0967086284, máy cũ, đã qua sử dụng; 01 xe máy kiểu dáng Yamaha Jupiter màu xanh, BKS 29T5-2844, số máy 62685, số khung 062685, xe cũ, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 238/KL – KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh và trắng được hàn kín hai mép là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,244 gam; 01 viên nén màu đỏ bên trong 01 đoạn ống nhựa màu tím và trắng được hàn kín hai mép là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,098 gam.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSGL ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố bị cáo PVV phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo PVV khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân huyện Gia Lâm sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo PVV phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt PVV từ 20 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2024.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo PVV vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,342 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi8, màu xanh, bên trong có gắn sim số thuê bao 0967086284, máy cũ, đã qua sử dụng.

+ 01 xe máy kiểu dáng Yamaha Jupiter màu xanh, BKS 29T5 – 2844, số máy 62685, số khung 062685, xe cũ, đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo PVV sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai, vi phạm pháp luật, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo PVV: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

**[1]**.Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử của Tòa án huyện Gia Lâm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

**[2]** Về hành vi phạm tội của bị cáo PVV:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ 15 phút ngày 27/12/2024, tại thôn K, xã Y.V, huyện G, thành phố H, bị cáo PVV đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,342 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo PVV đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo PVV về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma tuý đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, ma tuý gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, làm hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác; gây mất trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo biết nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn có hành vi cất giữ trái phép 0,342 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân, chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Việc bị phát hiện là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Do đó hành vi vi phạm của bị cáo cần phải nghiêm trị.

**[3]** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

**[4]** Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo PVV không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, nhân thân bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích và 01 tiền sự đã hết thời hiệu. Điều này thể hiện việc bị cáo coi thường pháp luật, đã từng bị cải tạo, giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, sau khi thi hành xong bản án, tái hòa nhập xã hội nhưng không tu chí làm ăn mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng loại. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo PVV thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[5]**. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời cũng răn đe những đối tượng có ý định phạm tội.

Về thời gian đã tạm giữ, tạm giam: Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang thể hiện bị cáo PVV bị bắt quả tang vào hồi 21 giờ 15 phút ngày 27/12/2024, đến 11 giờ ngày 28/12/2024 mới có Quyết định tạm giữ để phục vụ điều tra. Từ khi bị bắt quả tang đến khi có lệnh tạm giữ, bị cáo PVV lưu trú và phối hợp làm việc liên tục tại Cơ quan điều tra, vì vậy để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị

cáo, cần tính thời gian đã bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2024 để tính thời hạn tù đối với bị cáo.

Bị cáo PVV không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[6]**. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng bao gồm:

01 phong bì niên phong kín bên ngoài có chữ ký xác nhận niên phong của PVV, cán bộ Công an xã Yên Viên, giám định viên và hình dấu của Công an xã Yên Viên, bên trong có 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu xanh và trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,197 gam do phòng PC09 – Công an TP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trừ trích mẫu 0,047 gam) và 01 đoạn ống nhựa màu tím và trắng bên trong chứa viên nén màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,059 gam do phòng PC09 – Công an TP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trừ trích mẫu 0,039 gam);

* Tịch thu sung quỹ nhà nước các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi8, màu xanh, bên trong có gắn sim số thuê bao 0967086284, máy cũ, đã qua sử dụng;

+ 01 xe máy kiểu dáng Yamaha Jupiter màu xanh, BKS 29T5-2844, số máy 62685, số khung 062685, xe cũ đã qua sử dụng.

**[7]**. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị can PVV, quá trình điều tra không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ xử lý.

Đối với thuê bao điện thoại 0969942505 đăng ký thuê chủ thuê bao tên LTV, sinh năm 1970; trú tại Xóm L, thôn T, xã H, tỉnh C. Quá trình điều tra xác định chị V không sử dụng số thuê bao 0969942505, chị V cũng không biết ai sử dụng số thuê bao trên. Chị V không quen biết, không có mối quan hệ gì với PVV nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

**[8]** Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[9]** Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo PVV phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Áp dụng các Điều 106, 135, 136, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật thi hành án.

Xử phạt: PVV 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2024.

2. Xử lý vật chứng:

** Tịch thu tiêu hủy vật chứng bao gồm:*

01 phong bì niên phong kín bên ngoài có chữ ký xác nhận niên phong của PVV, cán bộ Công an xã Yên Viên, giám định viên và hình dấu của Công an xã Yên Viên, bên trong có 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu xanh và trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,197 gam do phòng PC09 – Công an TP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trừ trích mẫu 0,047 gam) và 01 đoạn ống nhựa màu tím và trắng bên trong chứa viên nén màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,059 gam do phòng PC09 – Công an TP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trừ trích mẫu 0,039 gam);

** Tịch thu sung quỹ nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi8, màu xanh, bên trong có gắn sim số thuê bao 0967086284, máy cũ, đã qua sử dụng;

+ 01 xe máy kiểu dáng Yamaha Jupiter màu xanh, BKS 29T5-2844, số máy 62685, số khung 062685, xe cũ đã qua sử dụng.

*(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, có tình trạng, đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/02/2025 giữa Công an huyện Gia Lâm và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội).*

3. Về án phí: Bị cáo PVV phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Người tham gia tố tụng;
-UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú (thay Thông báo KQXX)
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an thành phố Hà Nội
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An TPHN;
- Chi Cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm
- Lưu VP, THAHS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Ngọc**